

Số: 01/2019/QĐST-DS

Hưng Hà, ngày 27 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2018/TLST-DS ngày 19 tháng 9 năm 2018 về việc “Đòi di sản thừa kế”.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân D, sinh năm 1954

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Diêu: Luật sư Vũ Văn Đăng - Luật sư thuộc văn phòng luật sư Vũ Văn Đăng thuộc đoàn luật sư tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: 1. Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1937.

2. Anh Nguyễn Trọng Th, sinh năm 1967.

3. Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1972.

Đều ở địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bà Nhở: Ông Đào Quang Nghị - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1948.

Địa chỉ: Số 79/5X4, Nguyễn Xí, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Thị L(Tý), sinh năm 1941.

Địa chỉ: Thôn Xuân La, xã Thái Phương, huyện H, tỉnh Thái Bình.

3. Chị Trần Thị D, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn Việt Thắng, xã Hồng An, huyện H, tỉnh Thái Bình.

4. Chị Trần Thị Hồng T, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn Bắc Sơn, xã Hồng An, huyện H, tỉnh Thái Bình.

5. Chị Trần Thị Th, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Xóm Giá 2, xã Nhân Thịnh, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

(Bà Nguyễn Thị S, bà Nguyễn Thị L, chị Trần Thị D, chị Trần Thị Hồng T và chị Trần Thị Th ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân D).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Nh, anh Nguyễn Trọng Th và chị Nguyễn Thị Ch giao cho ông Nguyễn Xuân D được quyền sử dụng 117,4m² đất ao (đã san lấp thành vườn), theo đo đạc hiện trạng năm 2007 diện tích đất ao trên mang tên anh Nguyễn Trọng Th, chị Nguyễn Thị Ch, thửa số 204, tờ bản đồ số 4 tại Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình có số đo cụ thể như sau:

- Phía Nam giáp đường giao thông dài 7,68 mét;
- Phía Bắc giáp vườn nhà ông Diệu dài 7,84 mét;
- Phía Đông giáp ngõ nhà ông Nguyễn Xuân D dài 1,4 mét + 13,38 mét;
- Phía Tây giáp đất vườn nhà ông Đặng Văn Lương (con cụ Đặng Văn Tiu) dài 14,6 mét.

Bà Nguyễn Thị Nh, anh Nguyễn Trọng Th và chị Nguyễn Thị Ch giao cho ông Nguyễn Xuân D được quyền sử dụng 204m² diện tích đất ruộng cơ bản ngoài đồng tại cánh đồng Ngô Đỏ Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình là phần diện tích ruộng cơ bản còn lại của cụ Nguyễn Thị X có số đo cụ thể như sau:

- Phía Nam giáp đường máng nước dài 04 mét;
- Phía Bắc giáp bờ đôi cánh đồng Cù Lấp dài 04 mét;
- Phía Đông giáp ruộng bà Nguyễn Thị Nh dài 51 mét;
- Phía Tây giáp ruộng ông Nguyễn Đức H dài 51 mét.

Bà Nguyễn Thị S, bà Nguyễn Thị L, chị Trần Thị D, chị Trần Thị Hồng T và chị Trần Thị Th đều thống nhất giao diện tích đất ao và ruộng nêu trên cho ông Nguyễn Xuân D sử dụng.

Ông Nguyễn Xuân D có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Thị Nh, anh Nguyễn Trọng Th và chị Nguyễn Thị Ch số tiền 39.000.000đ (ba mươi chín triệu đồng) gồm tiền đất san lấp ao, xây tường bao và các chi phí khác (các bên đã thanh toán tiền cho nhau xong).

Về án phí: Ông Nguyễn Xuân D, bà Nguyễn Thị Nh, anh Nguyễn Trọng Th và chị Nguyễn Thị Ch được miễn án phí dân sự dân sự sơ thẩm. Trả lại ông Nguyễn Xuân D số tiền 1.290.000đ (Một triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0005462 ngày 19-9-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Nhàn

